

Bản án số: 161/2023/HS-PT
Ngày 06-12-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Văn Ngầu.

Các Thẩm phán: 1. Ông Trần Quốc Vũ;
2. Ông Phạm Văn Diệp.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Phước Hậu - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà:
Ông Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 153/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023, do có kháng cáo của bị cáo **Hà Thanh T** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2023/HS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Hà Thanh T (C)**, sinh năm 1995, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: **ấp B, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh**; chỗ ở hiện nay: **Ô, Khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh**; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Hà Văn T1** và bà **Nguyễn Thị R**; vợ, con: chưa có.

Tiền án: Bản án số 46 ngày 27-6-2017 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo **T** 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tiền sự: Quyết định số 120 ngày 27-7-2022 của **Ủy ban nhân dân huyện G**, tỉnh Tây Ninh xử phạt 6.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Ngoài ra, còn có những người đại diện hợp pháp của bị hại không có kháng cáo, kháng nghị nên Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17-3-2023, sau khi tan ca làm, bị cáo **Hà Thanh T** đi uống rượu cùng với anh **Trần Quang T2** và anh **Nguyễn Quốc B** tại quán nhậu cháo má heo gần ngã tư **N** thuộc xã **P**, huyện **G**, tỉnh **Tây Ninh**. Đến khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, **T** điều khiển xe mô tô biển số 70F1-647.45 lưu thông trên đường liên xã **P** đi thị trấn **G** để về nhà. Khi đến đoạn đường thuộc **ấp P**, xã **P**, huyện **G**, **T** điều khiển xe lấn trái sang phần đường chiều ngược lại thì bánh trước bên trái xe va chạm vào bánh trước xe mô tô biển số 52Z7-8917 do ông **Nguyễn Thành H** điều khiển chở anh **Nguyễn Hoài E** lưu thông theo chiều ngược lại, làm ông **H** ngã đập đầu xuống đường được đưa đến **Bệnh viện X** cấp cứu và điều trị; đến ngày 19-3-2023 ông **H** chết. Còn anh **Hoài E** bị trầy xước nhẹ.

Quá trình điều tra, bị cáo **T** đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 49 ngày 21-3-2023 của Trung tâm Pháp y thuộc **Sở Y tế tỉnh T** kết luận bị hại **Nguyễn Thành H** tử vong do chấn thương sọ não.

Tại hồ sơ bệnh án của **Hà Thanh T** tại **Bệnh viện C1, Thành phố Hồ Chí Minh** ngày 17-3-2023 thể hiện, bị cáo **Hà Thanh T** có nồng độ cồn trong máu là 154mg/100ml máu. Hồ sơ bệnh án của **Nguyễn Thành H** tại **Bệnh viện X** ngày 19-3-2023 thể hiện bị hại **Nguyễn Thành H** không có nồng độ cồn trong máu.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: có bảng thống kê vật chứng kèm theo.

Về kê biên tài sản: bị cáo **Hà Thanh T** không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo **Hà Thanh T** đã bồi thường cho gia đình bị hại **Nguyễn Thành H** số tiền 50.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại **H** làm đơn bãi nại đối với bị cáo **T**.

Tại Cáo trạng số 73/CT-VKSGD ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo **Hà Thanh T** (Cóc) về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2023/HS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh quyết định:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Hà Thanh T (C)** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo **Hà Thanh T (C)** (Cóc) 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14-8-2023, bị cáo **Hà Thanh T** có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo **Hà Thanh T** giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh trình bày quan điểm xử lý vụ án:*

Bị cáo **T** không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển điều khiển xe mô tô biển số 70F1-647.45 có dung tích xi lanh trên 50 cm³, có nồng độ cồn trong máu là 154mg/100ml máu, vi phạm quy định tại khoản 8, 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông làm chết 01 người, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo; cấp sơ thẩm xét xử bị cáo **T** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo **T** là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra, không nặng. Bị cáo **T** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Hà Thanh T**, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo **Hà Thanh T** không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là quá nặng, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của bị cáo **Hà Thanh T** lập ngày 14-8-2023 còn trong thời hạn luật định; nội dung đơn kháng cáo hợp lệ phù hợp với quy định tại Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện: vào khoảng 19 giờ 50 phút ngày 17-3-2023, tại đoạn đường thuộc ấp P, xã P, huyện G, bị cáo Hà Thanh T đã có uống rượu có nồng độ cồn trong máu 154mg/100ml máu vượt mức quy định và không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 70F1-647.45 lấn trái sang phần đường chiều ngược lại và chạm với xe mô tô biển số 52Z7-8917 do ông Nguyễn Thành H điều khiển chở anh Nguyễn Hoài E lưu thông theo chiều ngược lại, hậu quả làm ông H chết do chấn thương sọ não, anh Hoài E bị trầy xước nhẹ.

Hành vi của bị cáo T vi phạm khoản 8 và khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông làm chết người, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hà Thanh T (Cóc) về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hà Thanh T, thấy rằng:

Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo như:

- Bị cáo có nhân thân không tốt, có 01 tiền sự vào ngày 27-7-2022 bị Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh xử phạt 6.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính (tại Quyết định số 120); có 01 tiền án vào ngày 27-6-2017 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, chưa được xóa án tích (tại Bản án số 46/2017/HS-ST).

- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra, không nặng. Bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Từ những phân tích trên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Thanh T, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Hà Thanh T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Hà Thanh T** (Cóc);

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2023/HS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Hà Thanh T** (Cóc) **03 (ba)** năm **06 (sáu)** tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Hà Thanh T** (C) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh TN;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện Gò Dầu;
- Chi cục THADS huyện Gò Dầu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Ngẫu

